

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/DS-ST

Ngày: 10 - 10 - 2022

*V/v: Tranh chấp yêu cầu thanh toán
nợ hợp đồng thuê khoán thi công
công trình.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh

2. Ông Hồ Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tường – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Tranh chấp yêu cầu thanh toán nợ hợp đồng giao khoán thi công công trình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/QĐST-DS, ngày 23 tháng 9 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1992 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh V (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, thị trấn D, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Thái Thanh V, sinh năm: 1992, địa chỉ: ấp 5, xã 7, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2022, bản tự khai ngày 25/7/2022 nguyên đơn ông Huỳnh Văn Đ trình bày tóm tắt như sau: từ tháng 12 năm 2021 đến cuối tháng 02 năm 2022 bị đơn ông Nguyễn Minh V có thuê khoán ông thi công phần xây, tô, lát gạch cho công trình Trường Tiểu học Ngô Quyền tại kênh 4000 thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Cuối tháng 02 năm 2022 ông V bị Công ty

cắt hợp đồng, tính đến thời điểm đó thì ông V còn nợ ông tổng số tiền 60.000.000 đồng, ông V có gặp gỡ xin bớt 10.000.000 đồng ông vẫn đồng ý giảm cho ông V 10.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng, ngày 09/3/2022 ông V có ký giấy cam kết trả nợ với nội dung xác nhận nợ tiền công khối lượng là 50.000.000 đồng và hứa trả trước 30.000.000 đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày cam kết, còn lại 20.000.000 đồng sẽ trả dần, có ông Thái Thanh V là người của Công ty thi công mà ông V làm việc trước khi bị cắt hợp đồng làm chứng. Nhưng ông V không thực hiện theo cam kết trả nợ nên ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh V phải trả cho ông số tiền 50.000.000 đồng và buộc ông V trả thêm lãi suất phát sinh do chậm thanh toán, theo lãi suất 20%/năm, tạm tính từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022 là 4.167.000 đồng. Tổng cộng yêu cầu ông V phải trả cho ông số tiền 54.167.000 đồng.

Quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn ông Nguyễn Minh V được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, không cung cấp lời khai, lời trình bày về yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Đ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tố tụng khi giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật; bị đơn đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa kết hợp với các chứng cứ thu thập được thì ông V thừa nhận và có ký giấy cam kết trả nợ cho ông Đ ngày 09/3/2022 nhưng ông V không thực hiện, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Đ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: ông Huỳnh Văn Đ khởi kiện ông Nguyễn Minh V để yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông V thanh toán số tiền nợ hợp đồng thuê khoán thi công công trình. Quá trình thụ lý vụ án Tòa án xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng thi công là chưa đầy đủ nên Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp yêu cầu thanh toán nợ hợp đồng thuê khoán thi công công trình” và căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn ông Nguyễn Minh V đều vắng mặt và được triệu tập hợp lệ để xét xử đến lần thứ hai vẫn vắng

mặt nên căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: kèm theo đơn khởi kiện nguyên đơn có cung cấp bản chính “Giấy cam kết” nội dung có thừa nhận số tiền nợ và cam kết thời gian trả nợ như nguyên đơn trình bày, đồng thời còn có ông Thái Thanh V chứng kiến toàn bộ sự việc và ký tên làm chứng. Ông Nguyễn Minh V được tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến trình bày, không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Theo đơn khởi kiện và bản tự khai thì nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất chậm thanh toán phát sinh từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022 với mức lãi suất 20%/năm, cụ thể: thời gian 05 tháng X 50.000.000 đồng X 20%/năm = 4.167.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn tự nguyện rút lại không yêu cầu tính lãi suất chậm thanh toán nêu trên nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Nguyễn Minh V phải chịu án phí là 50.000.000 đồng X 5% = 2.500.000 đồng.

[5] Xét phát biểu và đề nghị việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, Điều 217, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Đ đối với ông Nguyễn Minh V.

1. Buộc ông Nguyễn Minh V có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn Đ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn ông Huỳnh Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên nếu ông Nguyễn Minh V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi cho ông Huỳnh Văn Đ tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn về lãi suất 05 tháng (từ tháng 02/2022 đến tháng 6/2022) với số tiền 4.167.000 đồng (bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc bị đơn ông Nguyễn Minh V phải chịu là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Huỳnh Văn Đ được nhận lại số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011994 ngày 23/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/10/2022; bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện CTA;
- VKSND huyện CTA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tâm